

NGHỊ QUYẾT

Về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng giáo dục
Chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Luật Kinh tế
Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh

HỘI ĐỒNG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Căn cứ Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 08/QĐ-KĐCLGDSG ngày 18 tháng 02 năm 2022 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn ban hành Quy định hoạt động của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 562/QĐ-KĐCLGDSG ngày 20 tháng 11 năm 2023 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn về việc kiện toàn nhân sự Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Căn cứ Kế hoạch số 616/KH-KĐCLGDSG ngày 16 tháng 12 năm 2023 về việc ban hành kế hoạch tổ chức phiên họp lần thứ 10 của Hội đồng KĐCLGD;

Căn cứ Quyết định số 620/QĐ-KĐCLGDSG ngày 16 tháng 12 năm 2023 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn về việc kiện toàn nhân sự Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục thẩm định và công nhận kết quả đánh giá chất lượng chương trình đào tạo của Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ kết quả nghiên cứu Hồ sơ Tự đánh giá chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Luật Kinh tế; Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài, Báo cáo thẩm định của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục và các tài liệu liên quan;

Căn cứ kết quả thảo luận và bỏ phiếu kín thông qua Dự thảo Nghị quyết tại phiên họp Lần thứ 10 ngày 07 tháng 01 năm 2024 của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Đoàn Đánh giá ngoài Chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Luật Kinh tế của Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh đã thực hiện công tác đánh giá chất lượng giáo dục độc lập, khách quan, công khai, minh bạch và đúng quy định, quy trình của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Hội đồng đã thẩm định và thống nhất kết quả đánh giá chất lượng giáo dục chương trình đào tạo như sau:

Số tiêu chí được đánh giá “đạt yêu cầu” là 47 tiêu chí (trong tổng số 50 tiêu chí), chiếm tỉ lệ 94,00%; trong đó, mỗi tiêu chuẩn có ít nhất 50% số tiêu chí được đánh giá “đạt yêu cầu”.

Điểm trung bình của các tiêu chí là: 3,96 (chi tiết trong Phụ lục 1).

Điều 2. Kiến nghị Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh cần thực hiện 11 nhóm giải pháp để cải tiến chất lượng giáo dục Chương trình đào tạo cho giai đoạn 05 năm đánh giá tiếp theo (từ năm 2023 đến năm 2028), được tính từ ngày ban hành Quyết định công nhận chương trình đào tạo đạt tiêu chuẩn chất lượng (chi tiết trong Phụ lục 2).

Điều 3. Căn cứ Điều 23 Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp; Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục công nhận: Chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Luật Kinh tế của Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục. Đề nghị Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn cấp Giấy chứng nhận kiểm định chất lượng giáo dục chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ cho ngành Luật Kinh tế của Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh./.

Nơi nhận:

- Trường ĐHNHTP.HCM (để thực hiện);
- Phòng ĐG&CNCLGD (để giám sát);
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG KĐCLGD
CHỦ TỊCH**



NGUYỄN KIM DUNG




PHỤ LỤC 1.

**KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ
NGÀNH LUẬT KINH TẾ, TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGÂN HÀNG TP.HCM**

(Kèm theo Nghị quyết số 15/NQ-HĐKĐCLGD ngày 07/01/2024
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD Sài Gòn)

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Đánh giá tiêu chí	Tổng hợp theo tiêu chuẩn			Tiêu chuẩn, tiêu chí	Đánh giá tiêu chí	Tổng hợp theo tiêu chuẩn					
		Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỉ lệ số tiêu chí đạt (%)			Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỉ lệ số tiêu chí đạt (%)			
Tiêu chuẩn 1		4,00	3	100	Tiêu chuẩn 7		4,00	5	100			
Tiêu chí 1.1	4				Tiêu chí 7.1	4						
Tiêu chí 1.2	4				Tiêu chí 7.2	4						
Tiêu chí 1.3	4	Tiêu chí 7.3	4									
Tiêu chuẩn 2		4,00	3	100	Tiêu chí 7.4	4				Tiêu chí 7.5	4	
Tiêu chí 2.1	4				Tiêu chuẩn 8		4,20	5	100			
Tiêu chí 2.2	4				Tiêu chí 8.1	4						
Tiêu chí 2.3	4	Tiêu chí 8.2	4									
Tiêu chuẩn 3		3,67	2	66,67	Tiêu chí 8.3	4						
Tiêu chí 3.1	4				Tiêu chí 8.4	4						
Tiêu chí 3.2	3				Tiêu chí 8.5	5						
Tiêu chí 3.3	4				Tiêu chuẩn 9		4,00	5	100			
Tiêu chuẩn 4		4,00	3	100	Tiêu chí 9.1	4						
Tiêu chí 4.1	4				Tiêu chí 9.2	4						
Tiêu chí 4.2	4				Tiêu chí 9.3	4						
Tiêu chí 4.3	4	Tiêu chuẩn 5		3,80	4	80,00						
Tiêu chuẩn 5		3,80	4				80,00	Tiêu chí 9.4	4			
Tiêu chí 5.1	4							Tiêu chí 9.5	4			
Tiêu chí 5.2	4							Tiêu chuẩn 10		3,83	5	83,33
Tiêu chí 5.3	3							Tiêu chí 10.1	4			
Tiêu chí 5.4	4			Tiêu chí 10.2	4							
Tiêu chí 5.5	4	Tiêu chí 10.3	3									
Tiêu chuẩn 6		4,00	7	100	Tiêu chí 10.4	4						
Tiêu chí 6.1	4				Tiêu chí 10.5	4						
Tiêu chí 6.2	4				Tiêu chí 10.6	4						
Tiêu chí 6.3	4				Tiêu chuẩn 11		4,00	5	100			
Tiêu chí 6.4	4				Tiêu chí 11.1	4						
Tiêu chí 6.5	4				Tiêu chí 11.2	4						
Tiêu chí 6.6	4				Tiêu chí 11.3	4						
Tiêu chí 6.7	4				Tiêu chí 11.4	4						
					Tiêu chí 11.5	4						
Mức trung bình					Số tiêu chí đạt		Tỉ lệ số tiêu chí đạt (%)					
3,96					47		94,00					

**PHỤ LỤC 2**
KIỆN NGHỊ CẢI THIỆN CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH THẠC SĨ
NGÀNH LUẬT KINH TẾ, TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGÂN HÀNG TP.HCM
(Kèm theo Nghị quyết số 15/NQ-HĐKĐCLGD ngày 07/01/2024
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD Sài Gòn)

Chương trình đào tạo chính quy trình độ thạc sĩ ngành Luật Kinh tế của Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh (Trường) đã được Trường tự đánh giá và được Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài đánh giá chất lượng. Kết quả đánh giá cho thấy:

I. Những điểm mạnh nổi bật của chương trình đào tạo

1. Mục tiêu của chương trình đào tạo thạc sĩ ngành Luật Kinh tế đã xác định gồm mục tiêu chung và mục tiêu cụ thể, đáp ứng các quy định mới về giáo dục đại học, phù hợp với tầm nhìn và sứ mạng của Trường; được cập nhật, bổ sung, sửa đổi vào năm 2023 phù hợp với nhu cầu của thị trường lao động; được đối sánh với các trường đại học uy tín trong nước. Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo thạc sĩ ngành Luật Kinh tế bao quát yêu cầu chung và yêu cầu chuyên biệt mà người học cần đạt được sau khi hoàn thành chương trình đào tạo. Chuẩn đầu ra, chương trình đào tạo và hệ thống các học phần có liên hệ với nhau. Trường xây dựng ma trận kết nối giữa chuẩn đầu ra và mục tiêu đào tạo. Mỗi học phần đều chỉ ra được sự đóng góp vào các ma trận kỹ năng và vào việc hình thành các kiến thức, những kỹ năng cụ thể và năng lực cho người học. Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo thạc sĩ ngành Luật Kinh tế được xây dựng dựa trên ý kiến đóng góp của giảng viên, cựu người học, chuyên gia và nhà tuyển dụng.

2. Bản mô tả chương trình đào tạo năm 2023 có đầy đủ các nội dung theo quy định; đã ghi nhận những điều chỉnh so với chương trình đào tạo năm 2019. Chuẩn đầu ra của học phần được xác định bám sát mục tiêu đào tạo trong mỗi liên hệ với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo và mức độ năng lực của người học; được công bố công khai trên trang thông tin điện tử của Trường và được phổ biến cho người học vào đầu khóa học. Các đề cương học phần nêu được các thông tin theo quy định, phù hợp với quy định của Trường. Tất cả các đề cương học phần được định kỳ rà soát, điều chỉnh. Trường đã tổ chức đối sánh chương trình đào tạo thạc sĩ ngành Luật Kinh tế với một số trường đại học uy tín trong nước và nước ngoài. Các đề cương học phần trong chương trình đào tạo được công bố công khai bằng nhiều hình thức khác nhau.

3. Cấu trúc của chương trình đào tạo thạc sĩ ngành Luật Kinh tế phiên bản 2023 có khối lượng kiến thức toàn khóa theo quy định. Chương trình dạy học thể hiện mục tiêu đào tạo, quy định chuẩn kiến thức, kỹ năng và các nội dung khác theo quy định. Chương trình dạy học được thiết kế dựa trên chuẩn đầu ra về kiến thức, kỹ năng, mức tự chủ và trách nhiệm. Tất cả các học phần đều có mục tiêu đào tạo, chuẩn đầu ra của từng học phần, bao gồm chuẩn đầu ra về kiến thức, kỹ năng, mức tự chủ và trách nhiệm. Ở mỗi học phần đều xây dựng ma trận kết nối chuẩn đầu ra của học phần với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo và ma trận kết nối nội dung từng chương của học phần với chuẩn đầu ra của học phần. Chương trình dạy học được định kỳ rà soát và được công bố công khai bằng các hình thức khác nhau. Trường đã tổ chức đối sánh chương trình đào tạo với một số trường đại học uy tín trong nước và một số trường đại học của nước ngoài. Căn cứ vào kết quả đối

sánh, Khoa Sau đại học tổ chức họp đề xuất thay đổi nội dung chương trình đào tạo nhằm đảm bảo tính linh hoạt và tích hợp của các học phần trong chương trình đào tạo.

4. Triết lý giáo dục của Trường được ban hành chính thức và phổ biến tới toàn bộ giảng viên, cán bộ, viên chức thông qua các hình thức khác nhau, trên trang thông tin điện tử của Trường; trang thông tin điện tử của Khoa Sau đại học. Triết lý giáo dục của Trường được giới thiệu đến các bên liên quan thông qua các tài liệu truyền thông và đề án tuyển sinh các năm của Trường để cán bộ, giảng viên và người học có thể dễ dàng tìm kiếm thông tin. Việc áp dụng, lựa chọn phương pháp giảng dạy được xác định cụ thể trong các đề cương học phần, phù hợp với chuẩn đầu ra của từng học phần. Giảng viên hướng dẫn người học làm việc nhóm, tự học, tự tìm tòi tài liệu để người học chủ động tiếp thu và nâng cao kiến thức. Chương trình đào tạo đã mô tả rõ việc sử dụng các phương pháp giảng dạy và phương pháp học tập, phương pháp kiểm tra, đánh giá nhằm thúc đẩy người học rèn luyện được các kỹ năng thiết yếu thúc đẩy khả năng học tập suốt đời.

5. Trường có văn bản quy định về việc đánh giá kết quả học tập của người học từ khi vào Trường đến khi tốt nghiệp. Các quy định về phương thức đánh giá kết thúc học phần, học phần thực hành/thực tập/luận văn tốt nghiệp; quy định số lượng điểm thành phần, trọng số của điểm quá trình, điểm thi được nêu rõ trong đề cương học phần, quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ, quy chế tổ chức đánh giá, thi kết thúc học phần. Các văn bản của Trường quy định về đánh giá kết quả học tập được thông báo công khai trên cổng thông tin điện tử của Trường, được phổ biến đến người học trong buổi gặp mặt đầu năm. Định kỳ khi hết học kỳ, Trường có khảo sát đánh giá giảng viên theo lớp học phần về chỉ số chất lượng giảng dạy. Khoa Sau đại học có tổ chức phân tích phổ điểm bài thi kết thúc học phần. Trường có quy định về thời gian công bố kết quả đánh giá quy chế tổ chức đánh giá, thi kết thúc học phần.

6. Trường có xây dựng và triển khai kế hoạch và chiến lược phát triển đội ngũ giảng viên. Tỷ lệ giảng viên/người học đối với chương trình đào tạo thạc sĩ ngành Luật Kinh tế đáp ứng quy định hiện hành. Trường có quy định và giám sát thực hiện số giờ giảng/khối lượng công việc đối với đội ngũ giảng viên. Tiêu chí tuyển dụng và lựa chọn giảng viên để bổ nhiệm, điều chuyển thực hiện theo đúng các quy định, được phổ biến tới từng đơn vị và thông báo công khai. Yêu cầu về năng lực của giảng viên đáp ứng các quy định hiện hành. Năng lực của giảng viên được đánh giá thông qua kết quả công việc. Trường đã thực hiện quản trị theo kết quả công việc. Trong giai đoạn 2019-2023, không có trường hợp khiếu nại nào liên quan đến kết quả đánh giá công việc của giảng viên cũng như khen thưởng. Các loại hình nghiên cứu khoa học được quy định cụ thể. Số lượng, chất lượng các hoạt động nghiên cứu khoa học của giảng viên được giám sát nhằm cải tiến hoạt động nghiên cứu khoa học.

7. Việc quy hoạch đội ngũ nhân viên dựa trên phân tích/dự báo nhu cầu về đội ngũ nhân viên. Các tiêu chí tuyển dụng, bổ nhiệm, điều chuyển nhân viên được xác định rõ ràng trên cơ sở phân tích/khảo sát nhu cầu và ý kiến góp ý của các bên liên quan, được công khai bằng nhiều hình thức. Trường đã xây dựng quy trình, phương pháp, công cụ, tiêu chí đánh giá năng lực của đội ngũ nhân viên. Định kỳ hằng năm, Trường thực hiện khảo sát đánh giá chất lượng tổ chức, quản lý và hỗ trợ đào tạo thông qua ý kiến của giảng viên và người học để cải tiến hoạt động hỗ trợ và các dịch vụ hỗ trợ người học; triển khai khảo sát nhân viên về nhu cầu được đào tạo, bồi dưỡng và phát triển chuyên môn, nghiệp vụ; ban hành kế hoạch và triển khai công tác đào tạo, bồi dưỡng, phát triển chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ nhân viên. Trường đã ban hành quy chế đánh giá phân loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ làm căn cứ đánh giá hiệu quả công việc đội ngũ nhân viên và triển

khai việc theo dõi, giám sát, đánh giá hiệu quả công việc của đội ngũ nhân viên. Nhân viên được tham gia xây dựng, góp ý trong quá trình xây dựng quy định đánh giá hiệu quả công việc. Nhân viên hài lòng về việc quản trị theo kết quả công việc.

8. Trường có đề án tuyển sinh bao gồm các chính sách và quy định tuyển sinh cụ thể đối với từng ngành đào tạo. Tiêu chí và phương pháp tuyển chọn người học được xác định rõ ràng được xây dựng căn cứ vào quy chế tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo và được cập nhật hằng năm. Trường chú trọng đầu tư kinh phí công tác tuyển sinh, thông qua công tác tuyển sinh để xây dựng phát triển và quảng bá thương hiệu Trường. Hệ thống giám sát kết quả học tập, theo dõi và cảnh báo học vụ được thiết lập thông qua cán bộ quản lý lớp và được kết nối tốt với người học. Hoạt động hỗ trợ người học đa dạng. Trường có cảnh quan sư phạm sạch, đẹp. Các phòng làm việc đều trang bị máy điều hòa, thiết bị dạy – học lắp đặt hợp lý. Hệ thống phòng chống cháy nổ được bố trí đầy đủ, đảm bảo an toàn.

9. Trường có đủ phòng làm việc, phòng học và các phòng chức năng với các trang thiết bị phù hợp. Thư viện được trang bị học liệu, thiết bị và thường xuyên được cập nhật. Hệ thống máy tính đủ về số lượng và được cài đặt các phần mềm đáp ứng nhu cầu giảng dạy của giảng viên, nhu cầu quản lý của chuyên viên và nhu cầu học tập của người học. Trường có cảnh quan môi trường sạch, đẹp, sức khỏe của người học và viên chức được giám sát và chăm sóc, an ninh trong Trường được đảm bảo. Các bên liên quan thường xuyên đánh giá cao về cơ sở vật chất của Trường.

10. Trường có quy trình và thực hiện thu thập thông tin phản hồi và nhu cầu từ các bên liên quan; Khoa sử dụng kết quả tổng hợp ý kiến để xây dựng/điều chỉnh chương trình đào tạo. Giảng viên của Khoa tham gia các hoạt động khoa học công nghệ, có kết quả đề tài nghiên cứu phục vụ giảng dạy và học tập. Trường chỉ đạo các đơn vị thực hiện khảo sát mức độ hài lòng về chất lượng các dịch vụ hỗ trợ; có tổng hợp, có kế hoạch thực hiện cải tiến. Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng phối hợp với các đơn vị thực hiện khảo sát và lưu trữ kết quả khảo sát đối với các hoạt động của Trường; cơ chế phản hồi được cải tiến và hoàn thiện.

11. Trường có dữ liệu thống kê, bảng đối sánh hằng năm về tỉ lệ thôi học, tỉ lệ tốt nghiệp đúng hạn, xác lập thời gian tốt nghiệp trung bình; có triển khai các giải pháp hỗ trợ nhằm giảm tỉ lệ người học thôi học, tăng tỉ lệ người học tốt nghiệp đúng hạn; có thống kê, khảo sát tình hình việc làm của người học trước và sau tốt nghiệp. Khoa Sau đại học phân công giảng viên hỗ trợ người học về định hướng nghiên cứu, có giám sát và thống kê kết quả hoạt động khoa học công nghệ của người học. Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng phối hợp với các đơn vị thực hiện khảo sát, thu thập, báo cáo kết quả và thực hiện đối sánh mức độ hài lòng của các bên liên quan về hoạt động của Trường qua các năm.

II. Những điểm cần cải thiện, bổ sung, điều chỉnh của Trường/Khoa; Kiến nghị của Hội đồng về việc đề nghị Trường/Khoa khắc phục những tồn tại và tiếp tục cải tiến, nâng cao chất lượng giáo dục chương trình đào tạo

1. Trường/Khoa cần rà soát và hoàn thiện mục tiêu của chương trình đào tạo thạc sĩ ngành Luật Kinh tế để đảm bảo mục tiêu chương trình đào tạo luôn cập nhật với các yêu cầu mới của thị trường lao động và nêu được những nét đặc thù của chương trình đào tạo định hướng nghiên cứu và ứng dụng. Trường/Khoa nên mở rộng hơn các đối tượng lấy ý kiến là các chuyên gia, nhà khoa học, nhà tuyển dụng về chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo thạc sĩ ngành Luật Kinh tế để làm cơ sở điều chỉnh đáp ứng tốt hơn mục tiêu đào tạo. Trường/Khoa nên nghiên cứu việc đa dạng hóa các phương thức khảo sát ý kiến các bên liên quan để có thể mở rộng hơn được số lượng các đối tượng và phạm vi khảo sát

phục vụ cho việc thu thập và tiếp nhận thêm các thông tin thiết yếu giúp ích cho việc rà soát, cập nhật chuẩn đầu ra phù hợp hơn với thị trường sử dụng nhân lực; đồng thời cần thiết kế các câu hỏi phù hợp để thu thập được thêm các thông tin về nguyên nhân/lý do cần điều chỉnh chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo.

2. Khi rà soát để chỉnh sửa và cập nhật các nội dung trong mỗi đề cương học phần, của chương trình đào tạo thạc sĩ ngành Luật Kinh tế, Trường cần chú ý đến các nội dung hướng dẫn tại Công văn 1669/QLCL-KĐCLGD của Cục Quản lý chất lượng giáo dục để đảm bảo các đề cương học phần có đủ các thông tin cần thiết theo quy định hiện hành. Thường xuyên tập huấn cho giảng viên về việc xây dựng chuẩn đầu ra của từng học phần đáp ứng mục tiêu của chương trình đào tạo.

3. Trường cần tổ chức tổng kết đánh giá mức độ phù hợp các phương pháp giảng dạy/học tập, kiểm tra, đánh giá để có thể đưa ra được những điều chỉnh đổi mới phương pháp giảng dạy và phương thức kiểm tra, đánh giá các học phần trong chương trình dạy học góp phần đạt được chuẩn đầu ra. Trường nên nghiên cứu giảm bớt thời lượng một vài học phần và bổ sung một vài học phần có liên quan đến luật pháp quốc tế trong kinh doanh và trí tuệ nhân tạo áp dụng cho ngành Luật. Khi tham khảo và đối sánh với chương trình đào tạo ngành Luật của các cơ sở giáo dục đại học khác, Khoa Sau đại học cần nghiên cứu sâu hơn về các nội dung/kiến thức và kỹ năng được truyền tải trong mỗi học phần, chuẩn đầu ra của từng học phần, phương pháp giảng dạy và phương pháp kiểm tra, đánh giá trong từng học phần của các chương trình đào tạo của đối tác để tạo lập cơ sở điều chỉnh và hoàn thiện các học phần thuộc chương trình đào tạo ngành Luật Kinh tế của Trường.

4. Trường cần có những giải pháp để mở rộng hơn việc quảng bá triết lý giáo dục trên nhiều kênh thông tin khác nhau để các bên liên quan có thể hiểu hơn về triết lý giáo dục của Trường. Trường cần xây dựng kế hoạch khảo sát định kỳ và chuẩn hóa lại các phiếu khảo sát để có thể khảo sát ý kiến phản hồi của người học sắp tốt nghiệp về các hoạt động giảng dạy và học tập; đồng thời cần có quy định chi tiết nội dung cần khảo sát và cách thức tổng hợp phân tích dữ liệu để xác định nguyên nhân, tìm các giải pháp điều chỉnh khắc phục. Trường cần định kỳ tổ chức tổng kết đánh giá hiệu quả của việc sử dụng các phương pháp giảng dạy, học tập được ghi trong đề cương học phần để đúc kết những điểm mạnh, hạn chế làm cơ sở cho việc đổi mới các hoạt động giảng dạy và học tập.

5. Trường cần khảo sát nội dung mức độ phù hợp của phương pháp kiểm tra, đánh giá của người học được thiết kế để đo lường được mức độ đạt chuẩn đầu ra; định kỳ tổ chức các cuộc họp rà soát đánh giá các hình thức kiểm tra, đánh giá để từ đó đưa ra các kế hoạch điều chỉnh phương pháp kiểm tra, đánh giá phù hợp với thời lượng từng học phần. Trường cần tổ chức xây dựng ngân hàng câu hỏi thi/đề thi kết thúc học phần và có những điều chỉnh phù hợp để có được các câu hỏi thi/đề thi được chuẩn hóa và có độ tin cậy cao, đo lường được mức độ người học đạt chuẩn đầu ra. Trường cần định kỳ kiểm tra về công tác tổ chức thi, chấm thi và công bố kết quả thi đảm bảo đúng thời gian quy định, tăng mức độ hài lòng của người học với các phương thức kiểm tra đánh giá kết quả học tập.

6. Trường cần rà soát, đánh giá mức độ hoàn thành kế hoạch chiến lược đáp ứng nhu cầu về đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng để cải tiến hoặc điều chỉnh; cần quan tâm thúc đẩy hoạt động phục vụ cộng đồng của giảng viên; cần phân tích, đánh giá để hoàn thiện các tiêu chí tuyển dụng và lựa chọn giảng viên. Trường cần định kỳ đánh giá đầy đủ năng lực của giảng viên; đánh giá việc triển khai kế hoạch và kết quả của hoạt động đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giảng viên làm cơ sở để cải tiến.

7. Trường cần rà soát, điều chỉnh đề án vị trí việc làm, quy hoạch đội ngũ nhân viên

theo kế hoạch đã đề ra; cần rà soát, hoàn chỉnh các tiêu chí tuyển dụng, bổ nhiệm, điều chuyển nhân viên theo vị trí việc làm; cần xây dựng quy trình đánh giá đầy đủ năng lực đội ngũ nhân viên theo vị trí việc làm; hoàn chỉnh biểu mẫu xây dựng kế hoạch hoạt động năm của nhân viên. Trường cần thực hiện đánh giá hiệu quả để hoàn thiện hoạt động đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ nhân viên.

8. Trường cần hoàn thiện hệ thống giám sát trên phần mềm để đưa ra những cảnh báo về sự tiến bộ trong học tập của người học. Cần tổng kết, đánh giá hiệu quả các hoạt động đã tổ chức về tư vấn học tập, hoạt động ngoại khóa và các dịch vụ hỗ trợ người học. Cần rà soát và điều chỉnh các nội dung trong phiếu khảo sát về chất lượng môi trường tâm lý, xã hội và cảnh quan trong Trường.

9. Các tài liệu, học liệu (bản in và điện tử) cần cập nhật đáp ứng nhu cầu đào tạo và nghiên cứu. Thư viện cần giữ mối liên hệ chặt chẽ hơn với các bộ môn chuyên môn để cập nhật kịp thời các tài liệu chuyên môn. Bổ sung phòng sinh hoạt chuyên môn cho giảng viên của Khoa Sau đại học. Trường cần cải thiện hệ thống wifi để hệ thống ổn định đáp ứng nhu cầu học tập, nghiên cứu và giảng dạy của người học và giảng viên. Việc thống kê, phân tích dữ liệu phản hồi của các bên liên quan về môi trường, sức khỏe và an toàn vệ sinh thực phẩm cần được chi tiết hơn làm cơ sở xây dựng kế hoạch cải tiến trong những năm sau.

10. Trường cần ban hành chính thức các văn bản quy định, hướng dẫn các hoạt động. Các đơn vị liên quan cần thực hiện đầy đủ các bước trong quy trình khảo sát làm cơ sở cho việc cải tiến chương trình đào tạo và các hoạt động khác; cần lưu trữ đầy đủ tài liệu họp bàn, báo cáo tổng kết các hoạt động của đơn vị. Khoa Sau đại học nên định kỳ tổ chức hội nghị và có báo cáo tổng kết việc áp dụng kết quả nghiên cứu khoa học phục vụ giảng dạy và học tập. Trường cần tăng cường hệ thống giám sát việc triển khai kế hoạch cải tiến của các đơn vị trên cơ sở kết quả khảo sát ý kiến của các bên liên quan.

11. Trường/Khoa cần thu thập dữ liệu liên quan đến chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Luật Kinh tế từ các cơ sở giáo dục khác để thực hiện đối sánh, phân tích; cần định kỳ tổ chức hội nghị đánh giá, cải tiến các biện pháp hỗ trợ người học nhằm tăng tỉ lệ tốt nghiệp, giảm tỉ lệ thôi học, rút ngắn thời gian tốt nghiệp trung bình. Trường/Khoa cần rà soát, điều chỉnh chính sách khuyến khích và có kế hoạch cụ thể hằng năm nhằm phát triển các loại hình và tăng cường thu hút người học tham gia các hoạt động khoa học công nghệ. Trường cần tiếp tục rà soát, cải tiến hoạt động khảo sát nhằm nâng cao hiệu quả và độ tin cậy trong việc thu thập ý kiến phản hồi của các bên liên quan.

Trên đây là 11 nhóm giải pháp cải tiến chất lượng giáo dục thuộc kiến nghị của Hội đồng, đề nghị Nhà trường và Khoa đồng thời nghiên cứu sâu Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài để xây dựng kế hoạch và các giải pháp cụ thể, khả thi cho việc thực hiện bảo đảm và cải tiến chất lượng giáo dục Chương trình đào tạo. Vào giữa chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục (hai năm rưỡi sau khi được công nhận đạt chuẩn chất lượng chương trình đào tạo), Nhà trường gửi báo cáo kết quả thực hiện cải thiện chất lượng đến Bộ Giáo dục và Đào tạo, cơ quan chủ quản và Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn theo quy định./.